TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2023/DS-ST
Ngày: 11- 8 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Bùi Duy Thấm;
2. Ông Nguyễn Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên toà:* Bà Trần Thị Thái Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:102/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng góp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1961; địa chỉ: Tổ 7, ấp T, xã S, huyện Tân Châu, Tây Ninh. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị V (6 D)** , sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 2, ấp T, xã S, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 7, ấp T, xã S, huyện Tân Châu, Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 3 năm 2023 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Vào tháng 11/2022, bà có làm thảo hụi, bà V có tham gia 02 dây hụi của bà và còn nợ lại tiền hụi chết là 119.440.000 đồng. Cụ thể như sau:

Dây hụi thứ 1: Khui ngày 10/10/2022 (AL), hụi 1.000.000 đồng/tháng khui 02

lần/tháng, bà V tham gia 02 phần, hụi có 30 phần. Bà V hốt ở kỳ thứ 7 ngày 10/01/2023, sau khi hốt hụi bà V không đóng được hụi chết lần nào, còn nợ lại 22 kỳ hụi chết x 02 phần x 1.000.000 đồng = 44.000.000 đồng.

Dây hụi thứ 2: Khui ngày 15/12/2022 (AL), hụi 1.000.000 đồng/tháng khui 02 lần, hụi có 28 phần, bà V tham gia 03 phần. Bà Vđóng được 01 kỳ thì hốt hụi hết 03 phần còn nợ lại 25 kỳ hụi chết: 25 kỳ x 03 phần x 1.000.000 đồng = 75.000.000 đồng.

Tổng cộng 02 dây hụi bà V còn tiền hụi chết là 119.000.000 đồng. 02 dây hụi trên chưa mãng, đến ngày 30/12/2023 (AL) mới mãng hụi, lý do bà khởi kiện bà Vkhi hụi chưa mãng là do bà V không đóng tiền hụi chết cho bà đúng định kỳ.

Trong quá trình tham gia hụi với bà V thì con trai của bà là ông Trần Văn H có vay tiền của bà V số tiền 80.000.000 đồng nên bà V không đồng ý đóng tiền hụi chết cho bà.

Nay, nguyện vọng của bà là yêu cầu bà V trả lại bà số tiền hụi đã hốt của 02 dây hụi là 99.440.000 đồng, đồng ý khấu trừ sang nợ của ông H còn nợ bà V hiện tại là 70.000.000 đồng, số tiền còn lại yêu cầu bà V trả cho bà là 29.440.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, bà sẽ trả lại bà V số tiền 4.170.000 đồng tiền hụi sống mà bà V đã đóng cho bà và 01 kỳ hụi chết bà V đã đóng là 3.000.000 đồng, còn lại số tiền mà bà yêu cầu bà V trả là 25.270.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, bà V không thiện chí cùng bà hòa giải nên nay bà yêu cầu bà V trả cho bà số tiền nợ hụi là 119.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/4/2023, bị đơn bà Huỳnh Thị V trình bày:

Bà có tham gia 02 dây hụi do bà L làm chủ hụi. Dây thứ nhất: khui ngày 10/10/2022, hụi 1.000.000 đồng, bà đã hốt hụi xong còn nợ lại 22 kỳ hụi chết thành tiền là 44.000.000 đồng. Dây hụi thứ hai: Khui ngày 15/12/2022, hụi 1.000.000 đồng. dây hụi này bà đã hốt hụi xong, còn nợ lại tiền hụi chết, cụ thể bao nhiêu bà không nhớ. Lý do, bà không đóng hụi chết theo đúng định kỳ cho bà L là do con trai của bà L là ông H có vay tiền của bà nhưng chưa trả cho bà nên bà không có tiền để đóng hụi chết cho bà L. Nay, bà L yêu cầu bà trả số tiền hụi là 119.000.000 đồng, bà không đồng ý.

Tại bản tự khai ngày 13/4/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn H trình bày:

Ông là con của bà Nguyễn Thị L. Ông có vay tiền của bà V nhiều lần vào năm 2022 (không nhớ rõ ngày, tháng) tổng cộng là 80.000.000 đồng. Trong đó, tiền vay đóng lãi mỗi tháng là 60.000.000 đồng, đóng lãi ngày 15.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Còn 20.000.000 đồng là tiền vay trả góp, trả góp ngày 800.000 đồng. Khi vay giữa ông và bà V không có làm giấy tờ gì. Từ khi vay đến nay ông có

đóng lãi được được 10.000.000 đồng, tiền góp đã góp được 03 ngày là 2.400.000 đồng. Theo ông hiện tại, chỉ còn nợ lại bà V 70.000.000 đồng. Ông đồng ý khấu trừ nợ của ông với bà V sang nợ bà L với bà V.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Riêng về thời hạn chuẩn bị xét xử là có vi phạm theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 471 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;
- Án phí đương sự chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị L là nguyên đơn, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà Huỳnh Thị V là bị đơn, vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, ông Trần Văn H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị L, Huỳnh Thị V, ông Trần Văn H.

[2] Về nội dung vụ án: Vào tháng 11/2022, bà L có làm thảo hụi, bà V có tham gia 02 dây hụi còn nợ lại tiền hụi chết. Bà L yêu cầu bà V trả số tiền hụi chết là 119.000.000 đồng, bà V không đồng ý nên xảy ra tranh chấp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L, Hội đồng xét xử xét thấy:

Việc bà Nguyễn Thị L có mở các dây hụi tháng và bà Huỳnh Thị Vân có tham gia các dây hụi tháng này là có thật. Khi mở hụi, bà L có lập danh sách hụi viên và giao cho các hụi viên biết. Qua xác minh những người có tham gia hụi của bà Nguyễn Thị L thấy rằng bà V có tham gia các dây hụi của bà L. Khi bà V nhận tiền hụi của bà L thì bà L có ghi vào sổ hụi của bà V, qua xác minh những người cùng

tham gia hụi với bà V xác định bà V có tham gia hụi của bà L và đã lĩnh hụi. Bà L cung cấp cho Tòa án danh sách, sổ ghi hụi do bà L ghi. Thể hiện bà V đã đóng tiền hụi và lĩnh hụi còn nợ lại tiền hụi chết của 02 dây hụi là 119.000.000 đồng. Căn cứ vào Điều 24 Nghị định 19/2019/NĐ-CP, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để xác định bà V đã lĩnh hụi. Đến nay, bà V không đóng hụi chết theo định kỳ cho bà L. Nên yêu cầu của bà L về việc yêu cầu bà V trả số tiền hụi 119.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận. Bà L không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của bà L được chấp nhận nên bà V phải chịu án phí sơ thẩm tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471 Bộ luật Dân sự; các Điều 144, 147, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L đối với bà Huỳnh Thị V (6 D) về việc tranh chấp hợp đồng góp hụi.

Buộc bà Huỳnh Thị V (6 D) có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền hụi là 119.000.000 (một trăm mười chín triệu) đồng. Ghi nhận, bà L không yêu cầu tính tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị L cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Huỳnh Thị V (6 D) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí:

Bà Huỳnh Thị V (6 D) phải chịu 5.950.000 (năm triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm;

3/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Xuân Lan